

Ba Đình, ngày 25 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ các Điều 357, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 80/2023/TLST- DS ngày 04/5/2023 về vụ kiện “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam V (V Bank);** Địa chỉ trụ sở: Số 89, phường L, quận Đống Đa, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** - Chức danh: Chủ tịch HĐQT VBank. Người đại diện theo ủy quyền: ông **Đỗ Hoàng L**-Chức danh giám đốc trung tâm thu hồi nợ khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý theo văn bản ủy quyền số 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023 của ông **Ngô Chí D (Có mặt)**

***Bị đơn: Ông Lê Thanh S, sinh năm 1976, Bà Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1979; Cùng hộ khẩu thường trú tại: tập thể T, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. (Ông S ủy quyền cho bà Hằng theo văn bản ủy quyền ngày 11/8/2023-có mặt)**

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Cháu Lê Nhật A, sinh năm 2003; Cháu Lê Hằng A, sinh năm 2007; Cháu Lê Bảo A, sinh năm 2012; Cùng trú tại: Khu X, xã S, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật của cháu Lê Hằng A, Lê Bảo A là Ông Lê Thanh S, Bà Hoàng Thị Thu H.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H xác nhận có nợ Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng tín dụng số 26122013-030-CN ký ngày 28/ 12/2013; Hợp đồng tín dụng số 5693910 ký ngày 25/ 12/ 2015; Hợp đồng cho vay số LN1807020772429 ký ngày 25/07/2018; Đơn đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng VBank 324-P-065395 ký ngày 12/09/2013.

- Tính đến ngày 11/8/2023, ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP V (VBank) số tiền là 1.227.243.044 đồng; trong đó: Nợ gốc: 952.716.976 đồng, nợ lãi: 269.518.888 đồng, lãi phạt chậm trả: 5.007.180 đồng;

Hai bên thống nhất lộ trình trả như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/12/2023, Ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H thanh toán cho Vbank tính đến ngày 11/8/2023 tổng số tiền là: 1.227.243.044 đồng; trong đó: Nợ gốc: 952.716.976 đồng, nợ lãi: 269.518.888 đồng, lãi phạt chậm trả: 5.007.180 đồng.

Kể từ ngày 12/8/2023, Ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H tiếp tục phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng số 26122013-030-CN ký ngày 28/ 12/2013; Hợp đồng tín dụng số 5693910 ký ngày 25/ 12/ 2015; Hợp đồng cho vay số LN1807020772429 ký ngày 25/07/2018 và Đơn đăng ký kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng VBank 324-P-065395 ký ngày 12/09/2013 của tổng

số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến ngày ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H thanh toán toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng Vbank.

Trường hợp ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H không trả được nợ cho Ngân hàng Vbank theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng được đề nghị cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng. Tài sản kê biên phát mại là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 339(K1), tờ bản đồ số 4, tại địa chỉ: Khu X, Xã S, huyện Đ, Thành Phố Hà Nội, theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 886358, Số vào sổ cấp GCN: CH - 02031 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đ, Tp. Hà Nội cấp ngày 28/02/2014; Chi tiết theo hợp đồng thế chấp 4894/2015; Quyền số: 04 - 2015 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 17/01/2015 tại Văn phòng công chứng Kinh Đô, Tp. Hà Nội và các phụ lục, thỏa thuận kèm theo (nếu có).

Nếu tài sản bảo đảm cho khoản vay khi phát mại vẫn không đủ để thu hồi nợ cho VBank thì ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho đến khi trả xong nợ vay theo đúng Hợp đồng tín dụng nêu trên trên và Khế ước nhận nợ, văn bản tín dụng đã ký.

Trong trường hợp ông S và bà H đã thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi trên cho VBank thì bà H được toàn quyền sở hữu, sử dụng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 339(K1), tờ bản đồ số 4, tại địa chỉ: Khu X, Xã S, huyện Đ, Thành Phố Hà Nội, theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO 886358, Số vào sổ cấp GCN: CH - 02031 do Ủy Ban Nhân Dân Huyện Đ, Tp. Hà Nội cấp ngày 28/02/2014 (theo thỏa thuận giữa ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H tại vi bằng số 00117.2023/VB-TPLTN lập ngày 11/8/2023).

Về án phí: Ông Lê Thanh S và bà Hoàng Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 24,408,646 đồng

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24,958,752 đồng theo Biên lai số AA/2021/0007738 ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Hà Cẩm Hà